

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG
SỰ**

Căn cứ hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 170A/2018/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 9 năm 2018 giữa: Ông Nguyễn B và bà Huỳnh Thị B; cùng trú tại: Tổ 28 phường Q, quận S, thành phố Đ

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 9 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 9 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa những người yêu cầu:

Ông Nguyễn B và bà Huỳnh Thị B; cùng trú tại: Tổ 28 phường Thọ Q, quận S, thành phố Đ

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Ông Nguyễn B và bà Huỳnh Thị B yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. (*Chứng nhận kết hôn số 092 Quyển số 11 ngày 26.8.1996 do UBND phường Q, quận S, thành phố Đ*).

- Về nuôi con: Bà Huỳnh Thị B và ông Nguyễn B xác định có 02 con chung tên là Nguyễn H, sinh ngày 26.8.1997 và Nguyễn Ngọc H, sinh ngày 20.11.1999. Hiện nay các con đã trên 18 tuổi và phát triển bình thường nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Bà Huỳnh Thị B và ông Nguyễn B xác định không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Bà Huỳnh Thị B và ông Nguyễn B xác định không có nợ chung.

Về lệ phí hôn nhân gia đình: Lệ phí HNGĐ sơ thẩm 300.000 đồng ông Nguyễn B và bà Huỳnh Thị B mỗi người chịu 150.000 đồng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí mà ông Nguyễn B và bà Huỳnh Thị B đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận S, Tp. Đ theo biên lai số 008997 ngày 30.8.2018.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- *Dương sự;*
- *VKSND quận S;*
- *Chi cục THADS quận S;*
- *UBND phường Q, quận S, Tp. Đ;*
- *Lưu hồ sơ.*

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

DƯƠNG THỊ KIM NHUNG